

Số: 09/CTr-LĐLĐ

Bến Tre, ngày 01 tháng 8 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH

Chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và người lao động

Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội X Công đoàn tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2018-2023; Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh đề ra Chương trình chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và người lao động trong nhiệm kỳ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nghiên cứu, tham mưu giúp Ban chấp hành, Ban Thường vụ các cấp tham gia, đề xuất với cấp ủy Đảng, cơ quan Nhà nước cùng cấp những nội dung có liên quan đến thực thi pháp luật, chính sách kinh tế - xã hội; tham gia xây dựng pháp luật về lao động và Công đoàn, chế độ, chính sách đối với công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ);

- Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về chế độ, chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở nhằm xây dựng quan hệ lao động hài hòa ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp;

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động; hướng dẫn, chỉ đạo và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của tổ chức Công đoàn; hướng dẫn các hoạt động xã hội từ thiện của tổ chức công đoàn.

2. Yêu cầu:

Các cấp công đoàn tích cực tổ chức tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức nhằm phát huy tối đa các nguồn lực xã hội các tổ chức cá nhân, nhất là người sử dụng lao động, các đối tác đã ký kết thỏa thuận hợp tác thực hiện “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn và người lao động” để chăm lo cho đoàn viên công đoàn và người lao động.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu chung:

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công đoàn theo hướng vì đoàn viên và người lao động, vì sự phát triển bền vững của đất nước; hướng mạnh về cơ sở, thực hiện tốt chức năng chăm lo đời sống, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; tham gia có hiệu quả vào công tác quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; nâng

cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục và tổ chức thi đua yêu nước trong đoàn viên và người lao động.

- Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tổng quát của Công đoàn tỉnh nhiệm kỳ 2018-2023: Huy động sức mạnh toàn diện trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên (ĐV) và người lao động (NLĐ); đẩy mạnh giám sát thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT); tổ chức đối thoại, phối hợp giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của đoàn viên, người lao động;

- Chủ động tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chế độ, chính sách liên quan; tích cực tham gia thực hiện tốt qui chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tăng cường hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; nâng cao vai trò đại diện của tổ chức Công đoàn trong khởi kiện và tham gia tố tụng lao động tại Tòa án. Nâng cao chất lượng công tác an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo điều kiện làm việc của CNVCLĐ. Đẩy mạnh công tác chăm lo lợi ích thiết thực cho ĐV và NLĐ; phát triển lợi ích cho ĐV thông qua các chương trình ưu đãi ĐV; xây dựng các thiết chế công đoàn cho ĐV và NLĐ.

- Tùy theo điều kiện thực tế, các cấp công đoàn tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền cùng cấp; người sử dụng lao động (NSDLĐ) các vấn đề về: cơ chế quản lý, chính sách lao động, việc làm, tiền lương, tiền công, thu nhập, HĐLĐ, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chính sách nhà ở,... và các chính sách xã hội có liên quan đến CNVCLĐ.

- Tham gia với người sử dụng lao động triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng hằng năm và tham gia xây dựng phương án trả lương, thưởng, đảm bảo khoản phúc lợi cho NLĐ.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Hàng năm có 100% CĐCS khối HCSN tổ chức HNCBCC đúng quy định.

- Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động Ban thanh tra nhân dân, phần đầu hàng năm có 100% thành viên Ban thanh tra nhân dân được tập huấn.

- Hàng năm có 90% trở lên CĐCS ngoài quốc doanh tổ chức HNNLĐ; có trên 70% công đoàn cơ sở phối hợp với Người sử dụng lao động tổ chức được hoạt động đối thoại tại nơi làm việc.

- Phần đầu hàng năm toàn tỉnh 100% DN có tổ chức công đoàn ký kết TULĐTT, có 30%/tổng số bảng TULĐTT được ký kết đạt loại A.

- Hàng năm tham gia điều tra, kết luận 100% số vụ TNLĐ nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; 100% CNVCLĐ bị TNLĐ mất sức từ 35% trở lên được các cấp Công đoàn động viên, thăm hỏi.

- Hàng năm có 100% công đoàn các cấp thực hiện tốt trách nhiệm về hỗ trợ pháp lý và đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên công đoàn theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp thanh tra, kiểm tra ít nhất 200 doanh nghiệp về pháp luật Lao động, Công đoàn, BHXH và công tác ATVSLĐ.

- Hàng năm có 100% công đoàn cơ sở hưởng ứng, thực hiện có hiệu quả các chủ đề năm theo chủ trương của Tổng Liên đoàn.

- Đến cuối nhiệm kỳ, vận động NSDLĐ tạo điều kiện cho 65% trở lên số CNLĐ được học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

- Đến cuối nhiệm kỳ, vận động 80% DN thực hiện bữa ăn ca cho người lao động đạt mức tối thiểu trở lên theo khuyến nghị của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Nhiệm vụ giải pháp:

2.1. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở:

2.1.1. Về Hội nghị cán bộ công chức và hoạt động của ban thanh tra nhân dân:

- Công đoàn cấp trên tăng cường hướng dẫn công đoàn cơ sở các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phối hợp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phối hợp triển khai tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện nghị quyết hội nghị cán bộ công chức; củng cố, nâng chất lượng hoạt động thanh tra nhân dân theo quy định Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Hướng dẫn 1271/HD-TLĐ ngày 7/8/2017 của Tổng Liên đoàn về Hướng dẫn công đoàn với việc tổ chức và hoạt động của ban thanh tra nhân dân theo quy định tại nghị định số 159/2016/NĐ-CP.

2.1.2. Về tham gia tổ chức hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc:

Công đoàn cấp trên hướng dẫn các công đoàn cơ sở trong các loại hình doanh nghiệp tham gia, phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện đối thoại định kỳ tại nơi làm việc và tổ chức hội nghị người lao động theo quy định Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ và Hướng dẫn số 1499/HD-TLĐ ngày 21/9/2015 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn công đoàn tham gia tổ chức hội nghị người lao động và xây dựng quy chế đối thoại tại doanh nghiệp.

2.1.3. Về thương lượng, ký kết, phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chương trình số 1468/CTr-TLĐ ngày 09/10/2013 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam “Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả Thỏa ước lao động tập thể”; Hướng dẫn số 1840/HD-TLĐ ngày 04/12/2013 của Tổng Liên đoàn về việc thực hiện quyền và trách nhiệm của công đoàn trong thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

- Tập trung hướng dẫn tăng về số lượng và chất lượng nội dung bản thỏa ước lao động tập thể ở các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đảm bảo quy trình thương lượng.

- Công đoàn tỉnh và các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiếp tục tổng hợp, cập nhật đánh giá chất lượng bản thỏa ước lao động tập thể theo Hướng dẫn số 1580/HD-TLĐ ngày 21/10/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đảm bảo theo yêu cầu Đề án thư viện TULĐTT của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2.2. Công tác an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, đào tạo nghề:

2.2.1. Công tác an toàn vệ sinh lao động:

- Hướng dẫn các cấp Công đoàn tiếp tục tuyên truyền, vận động CNVCLĐ tích cực hưởng ứng và tham gia, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động gắn với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 04/CT-TLĐ ngày 03/3/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” trong tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 10c/NQ-BCH ngày 12/01/2017 của BCH Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI về nâng cao hiệu quả công tác an toàn vệ sinh lao động của tổ chức công đoàn trong tình hình mới. Hướng dẫn các cấp Công đoàn phối hợp người sử dụng lao động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả về công tác an toàn, vệ sinh lao động tại đơn vị, doanh nghiệp. Phối hợp điều tra và kiến nghị giải quyết chế độ chính sách cho người lao động bị tai nạn lao động đúng quy định của pháp luật (nếu có). Định kỳ báo cáo tình hình tai nạn lao động tại đơn vị theo mẫu về LĐLĐ tỉnh (qua Ban CSPL).

2.2.2. Công tác bảo vệ môi trường:

- Tiếp tục phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động trong CNVCLĐ chấp hành các qui định của pháp luật về bảo vệ môi trường gắn với kế hoạch hành động thực hiện chiến lược Tăng trưởng xanh của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, đa dạng; phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, máy móc, thiết bị,... làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát của công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường. Kịp thời phản ánh những cơ sở sản xuất, doanh nghiệp vi phạm về công tác bảo vệ môi trường, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường trên địa bàn của tỉnh.

2.2.3 Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm:

- Phối hợp Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tuyên truyền, hướng dẫn các cấp Công đoàn về công tác An toàn thực phẩm (ATTP), tham gia giám sát việc thực hiện công tác ATTP. Đặc biệt, phổ biến cho toàn thể CĐV, CNVCLĐ trên

địa bàn của tỉnh về cách nhận biết, phương pháp chọn thực phẩm an toàn, hợp vệ sinh, chế biến và bảo quản thực phẩm,...trong những ngày Lễ, Tết nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe, tính mạng cho toàn thể CNVCLĐ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 7c/NQ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam “Về chất lượng bữa ăn giữa ca của người lao động”, hướng dẫn các cấp Công đoàn thương lượng với NSDLĐ đưa nội dung công tác ATTP, chất lượng bữa ăn ca cho NLĐ vào thỏa ước lao động tập thể.

- Tham gia đoàn liên ngành kiểm tra công tác ATTP tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh.

2.2.4. Công tác đào tạo nghề:

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo dạy nghề. Hỗ trợ và thúc đẩy phát triển giáo dục nghề nghiệp, thị trường lao động, nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động; tạo việc làm và xuất khẩu lao động. Quyết tâm thực hiện các mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện công tác Giáo dục nghề nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

- Thực hiện có hiệu quả việc phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong công tác đào tạo nghề, đánh giá chuẩn đầu ra, các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

2.3. Về tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động và tham gia giải quyết tranh chấp lao động, đình công:

Tập trung hướng về cơ sở, các cấp công đoàn tăng cường nắm tâm tư nguyện vọng của CNVCLĐ về thu nhập, đời sống, việc làm; hướng dẫn và yêu cầu CĐCS trực thuộc phối hợp người sử dụng lao động, người lao động chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về: lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc,... hạn chế các vụ tranh chấp lao động dẫn đến đình công, lãn công xảy ra. Tham gia kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động ở các doanh nghiệp có người sử dụng lao động chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật.

2.4. Công tác xã hội:

2.4.1. Hoạt động “Quỹ xã hội”:

Huy động các nguồn lực tài chính và thực hiện tốt xã hội hóa trong tổ chức các hoạt động chăm lo thăm hỏi, tặng quà cho đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, CNVCLĐ bị tai nạn lao động nặng, bị bệnh hiểm nghèo; phân đấu trong nhiệm kỳ thực hiện tốt chương trình nhà ở “Mái ấm công đoàn” cho công nhân viên chức lao động, nhất là đối tượng công nhân lao động trong các doanh nghiệp gặp khó khăn về nhà ở.

2.4.2. Hoạt động Quỹ quốc gia về việc làm:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nguồn vốn do Tổng Liên đoàn phân bổ và chỉ đạo các Liên đoàn Lao động huyện, thành phố phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội ở địa phương tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả các dự án do đơn vị mình quản lý, tránh đầu tư không có hiệu quả, thất thoát nguồn vốn nhằm giúp cho CNVCLĐ chưa có việc làm có điều kiện cải thiện đời sống.

2.5. Chương trình phúc lợi đoàn viên:

- Tiếp tục triển khai và thực hiện tốt các chủ trương của Tổng Liên đoàn về phúc lợi nhằm mang lại lợi ích vật chất thiết thực nhiều hơn cho người lao động là đoàn viên công đoàn, tạo sự khác biệt rõ nét so với người lao động chưa là đoàn viên công đoàn bằng các hành động cụ thể.

- Các cấp công đoàn tổ chức tuyên truyền, thông báo nội dung các Thỏa thuận hợp tác ký kết giữa LĐLĐ tỉnh với các đối tác đến đoàn viên công đoàn; phối hợp, tạo điều kiện để các đối tác đã ký kết Thỏa thuận hợp tác tiếp cận với công đoàn cơ sở, đoàn viên công đoàn để làm các thủ tục (thẻ thành viên) nhằm thuận tiện cho việc cung cấp các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tới đoàn viên.

- Phát huy hiệu quả các thỏa thuận ưu đãi cho CĐV giữa các đối tác với LĐLĐ tỉnh; tích cực vận động và ký kết thỏa thuận mới với các đối tác trong và ngoài tỉnh về thực hiện các cam kết ưu đãi trong chương trình phúc lợi của đoàn viên Công đoàn.

- Tổ chức đánh giá, tổng kết “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, rút ra bài học kinh nghiệm, kịp thời phát hiện điển hình tốt, cách làm hay để phổ biến, nhân rộng, tổng hợp báo cáo số CĐCS đã triển khai và số ĐVCD, NLĐ đã được hưởng lợi; nội dung, hình thức chương trình, hiệu quả đã đem lại cho ĐVCD.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Kịp thời nắm bắt các thông tin về việc làm, đời sống, quyền lợi của NLĐ và các chế độ có liên quan, các vấn đề nảy sinh trong quan hệ lao động dẫn đến tranh chấp lao động. Qua đó, tham gia đề xuất với Chính phủ, Tổng LĐLĐ Việt Nam, Tỉnh ủy, UBND tỉnh có chỉ đạo, điều chỉnh giải quyết phù hợp với quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cấp Công đoàn phối hợp với cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động trong doanh nghiệp; tăng cường giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, trang bị kiến thức pháp luật cho cán bộ công đoàn các cấp. Giao Ban Chính sách - Pháp luật chủ trì, phối hợp với các Ban LĐLĐ tỉnh tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này đến các cấp công đoàn trong tỉnh.

2. Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

- Căn cứ nội dung chương trình này và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị các cấp công đoàn chủ động tham mưu cấp ủy, phối hợp chính quyền,

chuyên môn cùng cấp, người sử dụng lao động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện.

- Tờng nội dung chuyên đề có kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện và báo cáo đúng quy định.

- Các cấp Công đoàn trong tỉnh triển khai thực hiện chương trình này và duy trì chế độ thông tin báo cáo hai chiều. Khi có khó khăn vướng mắc phản ảnh về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Chính sách - Pháp luật) để được hướng dẫn, giải quyết.

Trên đây là chương trình chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và người lao động đề nghị các cấp công đoàn cụ thể hóa để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban CSKT-XH&TĐKT T.Đ;
- Đ/c Phan Văn Anh - UV ĐCT T.Đ;
- Ban Dân Vận Tỉnh ủy;
- UVBCH LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Lưu: VP, CSPL.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Phan Song Toàn